

Số: 322/PGDDĐT-CNTT

Bến Cát, ngày 18 tháng 9 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
ứng dụng công nghệ thông tin,
chuyển đổi số và thống kê giáo dục
năm học 2024-2025

Kính gửi:

- Các trường Mầm non công lập và ngoài công lập;
- Các trường Tiểu học công lập và ngoài công lập;
- Các trường THCS công lập và ngoài công lập.

Căn cứ Công văn số 2345/SGDDĐT-VP ngày 09/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 276/KH-PGDĐT ngày 10/4/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Bến Cát về việc ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm 2023, định hướng đến năm 2025.

Phòng GDĐT hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”¹ và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025”²; tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông, liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai thực hiện học bạ số theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến văn bằng số, chứng chỉ số theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng số

¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

² Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.



quốc gia về học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

3. Tiếp tục thực tốt các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 360/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở GDĐT về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT năm 2023, định hướng đến năm 2025.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

- Duy trì, khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Tổ chức xây dựng học liệu số, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ³ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những nơi có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

³ <https://igiaoduc.vn>, <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị nhà trường tới 100% cơ sở giáo dục, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Tham mưu lãnh đạo các cấp bố trí nguồn lực để triển khai học bạ số trong giáo dục phổ thông; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến triển khai văn bằng số, chứng chỉ số và công khai thông tin về cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Bộ GDĐT⁴.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GDĐT tỉnh Bình Dương theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu GDĐT, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

+ Tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục (cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, giáo dục thể chất, giáo dục dân tộc, công tác chính trị học sinh, cơ sở vật chất và chuyển đổi số).

+ Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành GDĐT tỉnh Bình Dương⁵ đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp.

+ Nâng cấp, triển khai hệ thống thông tin phổ cập giáo dục xóa mù chữ trên cơ sở kết nối và kế thừa dữ liệu sẵn có từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, phổ thông (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành GDĐT⁶, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT⁷ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT, Ủy ban nhân dân thành phố.

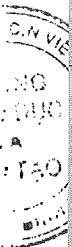
3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, trong đó ưu tiên một số

⁴ Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân

⁵ <https://csdl.binhduong.edu.vn>

⁶ Thông tư số 03/2024/TT-BGDĐT ngày 18/3/2024 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục

⁷ Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT



dịch vụ:

- Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học.
- Tập trung triển khai 03 nhóm dịch vụ công trực tuyến, toàn trình liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ⁸.
- Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó có nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

(Phụ lục đính kèm các nhiệm vụ trọng tâm và các nhiệm vụ chuyển tiếp).

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục

- Đối với phòng GDĐT: Phân công lãnh đạo phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

- Đối với cơ sở giáo dục: Phân công lãnh đạo phụ trách và viên chức CNTT hoặc giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

2. Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Tăng cường công tác thể chế: Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu GDĐT, lưu ý việc tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các phòng/bộ phận chuyên môn rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần theo từng cấp học trên cơ sở dữ liệu ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân⁹, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

- Rà soát và tham mưu các cấp chính quyền về mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

⁸ Quyết định số 2065/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2024.

⁹ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

5. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT. Mỗi đơn vị, cơ sở giáo dục có website riêng để kịp thời thông tin, phục vụ tốt cho hoạt động quản lý điều hành.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả fanpage hoặc các kênh mạng xã hội khác để cung cấp thông tin chủ động cho xã hội, báo chí,...

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó với biên tập viên, phóng viên chuyên trách về giáo dục của các cơ quan báo chí trung ương, địa phương; đảm bảo tương tác hai chiều giữa cơ quan quản lý giáo dục và nhân dân.

7. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục, tối thiểu 30% số đơn vị trực thuộc được kiểm tra (có thể lồng ghép chung vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Phòng GDĐT

- Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục của đơn vị trong năm học 2024-2025 gửi về Phòng GDĐT trước ngày 24/9/2024.

- Báo cáo sơ kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục học kỳ 1 năm học 2024-2025 trước ngày 10/01/2025.

- Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 trước ngày 27/5/2025.

2. Một số yêu cầu chung đối với các trường

- Công tác báo cáo: đề nghị các đơn vị nghiêm túc báo cáo chính xác số liệu, đúng thời gian quy định. Đặc biệt, đối với số liệu của các đơn vị trên hệ thống cơ

sở dữ liệu ngành giáo dục phải đảm bảo chính xác, kịp thời phục vụ khai thác số liệu cung cấp cho cơ quan cấp trên. Trường hợp sai sót thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành đề nghị Thủ trưởng đơn vị giải trình bằng văn bản trước cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp.

- Cung cấp số liệu, hình ảnh làm tư liệu cho hoạt động của toàn ngành GDĐT thành phố Bến Cát qua e-mail hinhpgd@bc.sgdbinhduong.edu.vn, cụ thể như sau:

- + Khi có yêu cầu bằng văn bản để phục vụ các hoạt động lớn của ngành.
- + Định kỳ trước ngày 25 hàng tháng gửi một số hình ảnh về sự kiện, hoạt động nổi bật của đơn vị trong tháng.
- + Gửi hình ảnh tổng hợp sự kiện, hoạt động toàn đơn vị trong năm học 2024-2025 trước ngày 30/6/2025 để phục vụ xây dựng video tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026.

Kèm theo văn bản này là Phụ lục danh sách một số văn bản chỉ đạo trọng tâm của Chính phủ, Bộ GDĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở GDĐT, UBND thành phố, Phòng GDĐT liên quan đến việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục để đơn vị nghiên cứu và tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo kịp thời về Phòng GDĐT (bộ phận CNTT) để hỗ trợ, tư vấn triển khai qua điện thoại: 0274.3566767, e-mail: cntt@bc.sgdbinhduong.edu.vn.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Như trên (để thực hiện);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các bộ phận thuộc Phòng (phối hợp);
- Lưu: VT, CNTT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Phú Hải

PHỤ LỤC
MỘT SỐ VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ
VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Công văn số 322 /PGDDĐT-CNTT ngày 14 / 9 /2024 của Phòng GDĐT)

1. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
2. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
3. Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
4. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.
5. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.
6. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".
7. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.
8. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".
9. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030".
10. Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030".
11. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
12. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.



13. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

14. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ GDĐT quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

15. Thông tư số 03/2024/TT-BGDĐT ngày 18/3/2024 của Bộ GDĐT ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành giáo dục.

16. Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

17. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

18. Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo.

19. Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá, công nhân “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh.

20. Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông.

21. Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo.

22. Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

23. Chỉ thị số 733/CT-BGDĐT ngày 10/05/2023 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục.

24. Kế hoạch số 3776/KH-UBND ngày 26/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

25. Kế hoạch số 360/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở GDĐT về Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm 2023, định hướng đến năm 2025.

26. Quyết định số 902/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2023 của Sở GDĐT ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

27. Quyết định số 957/QĐ-SGDĐT ngày 13/6/2024 của Sở GDĐT về ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và quy chuẩn kỹ thuật API cập nhật, đồng bộ đối với Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành GDĐT tỉnh Bình Dương.

28. Công văn số 1820/SGDĐT-VP ngày 30/7/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai hiệu quả Cơ sở dữ liệu ngành GDĐT tỉnh Bình Dương từ năm học 2024-2025.

29. Căn cứ Kế hoạch 276/KH-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát về việc triển khai “Chương trình Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thị xã Bến Cát;

30. Căn cứ Kế hoạch 107/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn thị xã Bến Cát giai đoạn 2022-2025;

31. Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 12/4/2024 của UBND thị xã Bến Cát về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn thị xã Bến Cát năm 2024.

32. Kế hoạch số 452/KH-PGDĐT ngày 17/8/2022 của Phòng GDĐT thị xã Bến Cát về Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thị xã Bến Cát

33. Kế hoạch số 276/KH-PGDĐT ngày 10/4/2023 của Phòng GDĐT thị xã Bến Cát về Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm 2023, định hướng đến năm 2025

34. Kế hoạch số 366/KH-PGDĐT ngày 26/4/2024 của Phòng GDĐT thị xã Bến Cát về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn thị xã Bến Cát năm 2024./.



Phụ lục

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC NHIỆM VỤ CHUYÊN TIẾP

(Kèm theo Công văn số 322 /PGDDT-CNTT ngày.../.../2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

STT	Danh mục	Chủ trì tham mưu chỉ đạo	Phối hợp
1.	Tổng hợp đề xuất từ các phòng chuyên môn tham mưu văn bản hướng dẫn cơ sở giáo dục đủ số lượng về phòng máy, máy tính, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số.	Bộ phận KHTC, Ngoài giờ	Bộ phận GDMN, GDTH, GDTrH
2.	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về công tác chuyển đổi số cho tất cả công chức, viên chức quản lý và viên chức phụ trách công nghệ thông tin của các cơ sở giáo dục.	Bộ phận TCCB, CNTT	Bộ phận GDMN, GDTH, GDTrH
3.	Thí điểm mô hình trường học thông minh tại mỗi cấp học với phòng học tương tác thông minh và phòng thí nghiệm hiện đại	Bộ phận GDTH, GDTrH	Bộ phận CNTT, KHTC
4.	Tiếp tục phát triển và tăng cường triển khai hệ thống LMS trong tổ chức, quản lý, đánh giá hoạt động công tác bồi dưỡng giáo viên và phát triển chức năng dạy học trực tuyến.	Bộ phận GDTH, GDTrH	Bộ phận CNTT, KHTC
5.	Triển khai thống nhất nền tảng dạy - học trực tuyến và quản lý học tập trực tuyến.	Bộ phận GDMN, GDTH, GDTrH	Bộ phận CNTT, KHTC
6.	Thí điểm xây dựng hệ thống thư viện số cho toàn ngành, từng cấp học.	Bộ phận GDMN, GDTH, GDTrH	Bộ phận CNTT, KHTC

STT	Danh mục	Chủ trì tham mưu chỉ đạo	Phối hợp
7.	Tiếp tục triển khai hồ sơ, số điểm, học bạ số của Phòng GDĐT	Bộ phận GDTH, GDTrH	Bộ phận CNTT, KHTC
8.	Thí điểm quản lý hồ sơ, số điểm, học bạ số tích hợp chữ ký số toàn ngành.	Bộ phận GDTH, GDTrH	Bộ phận KHTC, Thanh tra Phòng, CNTT
9.	Triển khai hệ thống quản lý nguồn thu, chi kế toán, thanh toán không dùng tiền mặt đảm bảo kết nối chia sẻ dữ liệu với hệ thống quản trị nhà trường của các cơ sở giáo dục	Bộ phận KHTC	Bộ phận GDMN, GDTH, GDTrH
10.	Số hóa và lưu trữ dữ liệu đầu vào và đầu ra một số thủ tục hành chính	Văn phòng	Các bộ phận trực thuộc Phòng GDĐT
11.	Xây dựng hướng dẫn và tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT	Bộ phận CNTT	Bộ phận CMNV thuộc Phòng GDĐT
12.	Xây dựng kế hoạch tập huấn, rà soát, cập nhật đầy đủ chính xác thông tin trên CSDL ngành GDĐT tỉnh Bình Dương và sử dụng hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành.	Bộ phận CNTT	Bộ phận CMNV thuộc Phòng GDĐT
13.	Triển khai hiệu quả các hoạt động Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10/2024) theo Kế hoạch số 4531/KH-UBND ngày 19/8/2024 của UBND tỉnh Bình Dương	Bộ phận CNTT	Bộ phận CMNV thuộc Phòng GDĐT
14.	Sơ kết đánh giá 02 năm thực hiện Kế hoạch số 360/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở GDĐT	Bộ phận CNTT	Bộ phận CMNV thuộc Phòng GDĐT



STT	Danh mục	Chủ trì tham mưu chỉ đạo	Phối hợp
15.	Triển khai phần mềm quản lý văn bản cho tất cả các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố	Bộ phận CNTT	Bộ phận CMNV thuộc Phòng GDĐT
16.	Rà soát, quản lý, đăng ký, thu hồi, cập nhật thông tin chữ ký số chuyên dùng cho giáo viên	Cơ sở giáo dục	Bộ phận CNTT

